



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 20/08/2025 (Thứ Tư)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
0.5	16:38	20:15	↗
3.2	01:02	04:00	↙
2.9	05:35	09:45	↗
3.1	09:35	12:30	↙
0.4	17:47	21:30	↗
3.3	01:42	04:45	↙

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Quân - Tân	NYK ISABEL	9.9	210	27,003	P/s3 - CL5	05:00	//0800	A6-A9
2	Anh	MCC ANDALAS	8.8	148	9,954	P/s3 - BNPH	00:00	//0230	A1-08
3	Vinh	WAN HAI 272	9.6	172	16,776	P/s3 - CL1	01:00	//0400	A2-A5
4	Son - Chính	EVER ORDER	9.5	195	29,116	P/s3 - CL4-5	09:00	//1130	A6-A9
5	Kiên - Quyền	MILD SONATA	8.1	148	9,994	H25 - TCHP	05:00	// SR	01-CSG98
6	Giang	MANTA 8	3	57	399	P/s1 - CL2	05:00	//	08
7	P.Cần	KMTC PUSAN	9.2	169	16,717	P/s3 - CL1	07:00	//1000	A2-A5
8	Nhật - V.Hải	NYK PAULA	9.8	210	27,051	P/s3 - CL3	08:30	//1100	A2-A5
9	Phú	WAN HAI 293	10.5	175	20,918	P/s3 - CL7	08:00	//1100	A1-CSG96
10	Trung - Duy	TIDE SAILOR	9	182	17,887	P/s3 - BNPH	09:00	//1200	A1-A5
11	N.Dũng	SITC SHANGDE	8.9	172	18,724	P/s3 - CL4	09:00	//	A2-08
12	Đảo	OPTIMA	8	146	9,963	P/s3 - CL3	18:00	//2100	A1-08
13	V.Hoàng	WHITE DRAGON	9	172	17,225	P/s3 - CL1	17:30	//2100	A1-A6
14	Thịnh	KKD 5	3	57	398	P/s1 - CL2	23:30	//	08

STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Đ.Chiến - Thịnh	OOCL MALAYSIA	12	367	141,003	P/s3 - CM4	00:00	MP-3NM-VTX	A10-SF1-ST2
2	Hà - Đức	CSCL EAST CHINA SEA	12	335	116,568	CM4 - P/s3	00:00	MP-VTX	A10-SF1-ST2
3	P.Thùy - Đ.Long	HMM AMETHYST	10.2	335	126,995	P/s3 - CM2	09:00	Y/c MP	MR-KS-AWA
4	Chương - K.Toàn	ZIM CORAL	13	272	74,693	CM3 - P/s3	20:00	MT	AWA-KS

STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Nghị	ISEACO GENESIS	7.3	167	15,095	TCHP - H25	13:00	SR	01-CSG98
2	P.Hung	TAICHUNG	9.5	184	16,705	CL5 - P/s3	08:00	LT	A6-A9

3	Đ.Minh	STARSHIP DRACO	8.5	172	18,354	CL1 - P/s3	04:00	LT	A5-CSG97
4	Đ.Toàn	DONGJIN CONFIDENT	9	172	18,340	CL4 - P/s3	08:00	LT	A1-08
5	H.Trường	WAN HAI 272	9	172	16,776	CL1 - P/s3	10:00	LT	A2-A5
6	N.Minh	PEGASUS PROTO	9.2	172	18,354	CL7 - P/s3	10:00	LT	A2-A5
7	A.Tuấn	SAWASDEE PACIFIC	8.8	172	18,051	CL3 - P/s3	11:00	LT	A1-08
8	N.Chiến	MCC ANDALAS	7.8	148	9,954	BNPH - P/s3	12:00	LT	A1-08
9	N.Tuấn	KMTC PUSAN	8.7	169	16,717	CL1 - P/s3	21:30		A2-A5
10	N.Cường - N.Hiến	NYK PAULA	9	210	27,051	CL3 - P/s3	21:00	Cano DL	A2-A9
11	M.Hùng - H.Thanh	MANTA 8	3	57	399	CL2 - P/s2	02:30		08
12	K.Toàn	CNC CHEETAH	8.8	186	31,999	CL3 - P/s3	02:00	LT	A1-A5
STT	Hoa tiêu	Tàu dời	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	M.Tùng	PEGASUS PROTO	9.8	172	18,354	BNPH - CL7	02:30		A2-A6
2	Hồng	URU BHUM	10.7	195	25,217	CL4-5 - BP7	11:00	Thả neo, tăng cường dây	A6-A9



TÂN CẢNG
PILOT
PILOTING TO SUCCESS